TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:197/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 14-7-2020
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Năm

2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt Xô. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 375/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2020/QĐXX-ST ngày 22 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Biện Thị P, sinh năm 1988. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Ông Ngô Văn H, sinh năm: 1976. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 5 năm 2020, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bà Biện Thị P trình bày:

Về hôn nhân: Bà Phấn và ông H kết hôn năm 2010, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Bình Tây Bắc, do ông H thường xuyên nhậu nhẹt về gây sự với gia đình, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bà P về nhà cha mẹ ruột

sống, vợ chồng đã ly thân khoảng 3 tháng, hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà Biện Thị P yêu cầu xin ly hôn với ông Ngô Văn H.

Về con chung: Có 02 con chung, cháu Ngô Hữu L, sinh ngày 13/02/2011, cháu Ngô Thị Như Y, sinh ngày 11/7/2013, các cháu đang sống chung với bà P. Khi ly hôn, bà P yêu cầu nuôi hết hai con chung, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn Ngô Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Bà Phấn và ông H kết hôn năm 2010, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Bình Tây Bắc, do vợ chồng có bất đồng trong cuộc sống, thường hay cự cãi, bà P về nhà cha mẹ ruột sinh sống, vợ chồng ly thân khoảng 03 tháng, nhận thấy con chung còn nhỏ dại, cần có sự chung lòng chăm lo của cha mẹ nên ông H yêu cầu xin đoàn tụ với bà Biện Thị P.

Về con chung: Có 02 con chung, cháu Ngô Hữu L, sinh ngày 13/02/2011, cháu Ngô Thị Như Y, sinh ngày 11/7/2013. Hiện các cháu đang sống chung với bà P. Tại biên bản ngày 22/6/2020, ông H xác định nếu trường hợp phải ly hôn ông yêu cầu nuôi cháu Ngô Hữu L, đồng ý giao Ngô Thị Như Y cho bà P nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa ông H thống nhất giao 02 con chung cho bà P nuôi. Ông tự cấp dưỡng theo điều kiện thực tế không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Biện Thị P và ông Ngô Văn H là tranh chấp về ly hôn, bị đơn là ông Ngô Văn H có nơi cư trú tại huyện Trần Văn Thời nên bà Biện Thị P khởi kiện yêu cầu giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Biện Thị P và ông Ngô Văn H xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2010, có đăng ký kết hôn và đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên hôn nhân được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Bà P cho rằng do ông Ngô Văn H thường xuyên đi nhậu, về nhà kiếm chuyện gây sự, đe dọa vợ con dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn trong cuộc sống, nên bà P yêu cầu được ly

hôn với ông H. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Ngô Văn H đều thể hiện nguyện vọng được đoàn tụ với bà P. Tuy nhiên, ông H thừa nhận giữa ông và bà P có mâu thuẫn trong cuộc sống. Đồng thời, thời gian ly thân đã lâu, ông H không có biện pháp cải thiện mối quan hệ hôn nhân giữa bà P và ông H. Xét thấy mối quan hệ hôn nhân giữa bà Biện Thị P và ông Ngô Văn H không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Biện Thị P ly hôn với ông Ngô Văn H là có căn cứ.

[3] Về con chung: Bà Biện Thị P và ông Ngô Văn H có 02 con chung, cháu Ngô Hữu L, sinh ngày 13/02/2011, cháu Ngô Thị Như Y, sinh ngày 11/7/2013. Hiện các cháu đang sống chung với bà P. Khi ly hôn, bà P yêu cầu nuôi 02 con chung, tại phiên tòa ông H thống nhất giao 02 con chung cho bà P nuôi. Đồng thời, tại biên bản ghi ý kiến ngày 17/6/2020 cả 02 cháu Y và L đều thể hiện nguyện vọng được chung sống với bà P. Do đó, giao hai cháu Y và L bà Biện Thị P nuôi dạy là phù hợp.

Bà P không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không buộc trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đối với ông H.

[4] Về tài sản chung: Không có yêu cầu, không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không có yêu cầu, không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81,82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Biện Thị P về việc ly hôn với ông Ngô Văn H.

2. Về con chung: Giao cho bà Biện Thị P nuôi dạy Ngô Hữu L, sinh ngày 13/02/2011, Ngô Thị Như Y, sinh ngày 11/7/2013, ông Ngô Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông H được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình, bà Biện Thị P phải chịu 300.000đồng. Ngày 25 tháng 5 năm 2020, bà Biện Thị P đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai số 0003732 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà Biện Thị P, ông Ngô Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- UBND xã Khánh Bình Tây Bắc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Bùi Thị Huệ